

Số: 276 /KH-TTH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2022 – 2023

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2006);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);

Căn cứ Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 1 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;

Kế hoạch số 3308/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Công văn số 3157/SGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 9 năm 2022 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021 - 2025;

Trường Trung học phổ thông (THPT) Tân Thông Hội xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 như sau:

B. NỘI DUNG

I. BỐI CẢNH, THỜI CƠ, THÁCH THỨC

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng Khoa học công nghệ 4.0; yêu cầu triển khai các chương trình, đề án của thành phố trong hoạt động giáo dục mang tính cấp thiết, được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và quản lý giáo dục.

Nền kinh tế tri thức phát triển dựa trên sức mạnh của tri thức đòi hỏi lực lượng lao động có chất xám, kĩ năng, sự chuyên nghiệp và chuyên môn ngày càng cao.

Nhu cầu về nền giáo dục chất lượng cao từ phía xã hội, phụ huynh, người học rất lớn và ngày càng tăng cao.

1.2. Thách thức

Yêu cầu về ứng dụng CNTT trong đổi mới giảng dạy; yêu cầu và tầm quan trọng của công tác Chuyển đổi số; việc áp dụng các hệ thống quản lý học tập (LMS)... là những yêu cầu mà nhà trường phải nhanh chóng nắm bắt, triển khai đồng bộ theo những chỉ đạo, hướng dẫn của Ngành giáo dục thành phố.

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục từ phía học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Năng lực và điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin; trình độ ngoại ngữ; khả năng thích ứng, năng động của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên trong việc đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và trong yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục tồn tại dẫn đến một số hoạt động, năng lực và nguồn lực bị hạn chế.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, của cha mẹ học sinh, trong các hoạt động giáo dục.

Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn, có chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Chất lượng và uy tín của nhà trường ngày càng được khẳng định, được học sinh, phụ huynh và xã hội tin cậy.

Tập thể sư phạm nhà trường có sự đồng thuận và thống nhất cao trong mục tiêu, định hướng phát triển nhà trường. Có sự phối hợp hoạt động tốt giữa Chi ủy với chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; giữa nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh, Cha mẹ học sinh.

Nhà trường luôn quan tâm đến giáo dục kỉ luật học đường – đạo đức tác phong của học sinh, lấy đó làm tiền đề để phát triển và hướng đến chất lượng giáo dục, tạo môi trường học tập lành mạnh, chất lượng cho học sinh phát triển.

2.2. Điểm yếu

Cơ sở vật chất còn thiếu thốn, chưa đồng bộ, một số trang thiết bị, đồ dùng dạy học còn thiếu và cũ cần được sửa chữa, bổ sung.

Một số ít giáo viên chưa thực sự đổi mới phương pháp dạy học nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục hiện nay.

Số học sinh có điều kiện hoàn cảnh khó khăn còn nhiều cũng ảnh hưởng không nhỏ đến điều kiện học tập và giảng dạy trong bối cảnh tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và đổi mới giáo dục.

2.3. Kết quả nổi bật năm học 2021 - 2022

Hoàn thành kế hoạch giáo dục đã xây dựng từ đầu năm học.

Nhà trường tổ chức thực hiện giảng dạy chương trình đúng và đủ; linh hoạt chủ động phù hợp với đặc thù của bộ môn với các hình thức học trực tuyến, vừa trực tiếp vừa trực tuyến trong từng giai đoạn dịch Covid-19.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Công tác kiểm tra đánh giá được thực hiện nghiêm túc và đúng thực chất.

Tổ chức tốt hoạt động dạy – học 2 buổi/ngày theo đúng quy định.

Tổ chức tốt việc giảng dạy và hỗ trợ dành cho học sinh F0, F1 trong thời gian cách ly y tế không thể đến trường.

Tổ chức dạy phụ đạo học sinh yếu nhằm củng cố, ôn tập lại kiến thức, rèn kỹ năng vận dụng, kỹ năng cơ bản, cải thiện kết quả học tập cho học sinh.

Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, chú trọng bồi dưỡng và nâng cao năng lực cá nhân.

Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng và trải nghiệm - hướng nghiệp cho học sinh.

Kết quả giáo dục

Khối	HẠNH KIỂM				HỌC LỰC					DANH HIỆU	
	TỐT	KHÁ	TB	YẾU	GIỎI	KHÁ	TB	YẾU	KÉM	HSG	HSTT
10	92.84	5.84	0.94	0.38	27.87	43.31	25.99	2.82	0.00	27.87	43.31
11	90.41	9.18	0.41	0.00	36.12	41.43	21.02	1.43	0.00	35.92	41.63
12	96.33	3.67	0.00	0.00	48.07	39.10	12.63	0.20	0.00	48.07	39.10
Toàn trường	93.19	6.22	0.46	0.13	37.1	41.34	20.04	1.52	0	37.04	41.4
Học sinh đạt giải học sinh giỏi thành phố									13 giải		
Học sinh đạt giải kỳ thi “máy tính cầm tay” thành phố									14 giải		

Khối	HẠNH KIỂM				HỌC LỰC					DANH HIỆU	
	TỐT	KHÁ	TB	YẾU	GIỎI	KHÁ	TB	YẾU	KÉM	HSG	HSTT
Giải thể thao học sinh thành phố:								1 giải (môn Vovinam)			
Học sinh đầu TN. THPT								99.80%			
Hiệu suất đào tạo								96.8%			

Kết quả nhà trường:

- Tập thể Lao động Xuất sắc.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt Lao động tiên tiến trở lên.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Đoàn Thanh niên: Xuất sắc.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2022 – 2023

Khối	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh/lớp
10	581	13	44.69
11	549	12	45.75
12	481	12	40.08
Toàn trường	1611	37	43.54

3.2. Về cán bộ, giáo viên, nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	86		11	66	0	3	6	75			57	14	4	
I	Giáo viên	72		10	62				72			57	11	4	
1	Toán	11		5	6				11			11			
2	Vật lý	7		1	6				7			7			
3	Hóa học	6			6				6				2	4	
4	Ngữ văn	9		1	8				9			9			
5	Ngoại ngữ	9			9				9			9			

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	86		11	66	0	3	6	75			57	14	4	
6	Sinh học	4		1	2				3			4			
7	Công nghệ	2			2				3			2			
8	Lịch sử	4			4				4			4			
9	GDQP&AN	1			1				1			1			
10	Địa lý	4			4				4			4			
11	GDCD	4		1	3				4			1	3		
12	Tin học	5			5				5			3	2		
13	GDTC	6		1	5				6			2	4		
II	Cán bộ quản lý	3		1	3				3				3		
1	Hiệu trưởng	1			1				1				1		
2	Phó hiệu trưởng	2		1	2				2				2		
III	Nhân viên	11			2		3	6							
1	Nhân viên văn thư	1					1								
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ	1			1										
4	Nhân viên y tế	1					1								
5	Nhân viên thư viện	1					1								
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm														

3.3. Định hướng chương trình dạy học

Thực hiện các hoạt động giáo dục theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong năm học 2021 - 2022 vì Covid-19.

Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày theo đúng tinh thần công văn số 2848/GDĐT-TrH về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình dạy học 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố.

Tổ chức chương trình nhà trường theo hướng dẫn của các văn bản quy phạm hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị trên cơ sở có sự đồng thuận của Cha Mẹ học sinh.

- **Khối 10:** Thực hiện Chương trình theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Chương trình nhà trường. Tổ chức học 10 buổi/tuần.

- **Khối lớp 11, 12:** Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (về chương trình chuẩn trong việc giảng dạy các bộ môn và chương trình chuyên ở các lớp chuyên theo quy định của Bộ GD&ĐT) và Chương trình nhà trường. Tổ chức học 10 buổi/tuần.

- **Chương trình nhà trường:** *tổ chức 3 chương trình*

Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày

Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS)

Tổ chức hoạt động giáo dục STEM

3.4. Thực hiện khung chương trình môn học

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị, kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo quy định được tổ chức giảng dạy trong nhà trường, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học.

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022 - 2023 lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19.

- **Quy định về thời gian học:**

Học kỳ I: Từ ngày 05/09/2022 đến ngày 15/01/2023 (18 tuần thực học và 01 tuần dự trữ).

Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến ngày 28/05/2023 (17 tuần thực học và 01 tuần dự trữ)

II.MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung và trong nhiệm vụ giáo dục nói riêng. Xây dựng nhà trường nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục tốt. Chú trọng công tác giáo dục học sinh về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng. Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục 2006 đối với học sinh lớp 11 và 12, thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông 2006 theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT). Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 đối với khối lớp 10, bước đầu nắm bắt kết quả và hiệu quả của Chương trình giáo dục 2018 nhằm đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức kiểm tra - đánh giá học sinh.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học, chú trọng mục tiêu dạy học nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức phổ thông đáp ứng với yêu cầu; Xây dựng cho học sinh phương pháp học tập, tự học, khuyến khích phát triển sự sáng tạo, năng lực tư duy, hoạt động tự chủ của học sinh; Giáo dục những công dân tương lai được phát triển toàn diện, mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực, có lối sống đạo đức lành mạnh, có kỹ năng sống, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội đáp ứng yêu cầu trong đời sống đô thị và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng nhà trường nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên chủ động, linh động trong thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục năm học trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn còn có nhiều nguy cơ và nguy hiểm. Thực hiện đúng và hiệu quả cơ chế tài chính. Tăng cường nguồn lực xã hội hóa và nguồn lực đầu tư cho nhà trường.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học.

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động học sinh nghiên cứu KHKT; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp phù hợp điều kiện, đặc điểm địa phương và nhà trường.

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch cho tổ, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân. Thực hiện đúng kế hoạch dạy học, đảm bảo đủ thời lượng dạy học, hoạt động giáo dục và chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình các bộ môn được Bộ GD&ĐT quy định, không dạy trước chương trình, không kết thúc chương trình trước thời gian quy định.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 chủ động, linh hoạt thích ứng với tình hình dịch bệnh, thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục.

Tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 11 và 12. Triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10; tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện tốt nhất Chương trình GDPT 2018 như đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tổ chức cho học sinh học tập, ôn luyện và tham gia Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông giai đoạn 2023-2025 bảo đảm an toàn, chất lượng, phù hợp với việc triển khai Chương trình GDPT 2018 và tình hình dịch bệnh. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đảm bảo chất lượng hoạt động tự đánh giá của nhà trường.

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Ngành Giáo dục thành phố trong thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 và Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021- 2030”.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông chất lượng, hiệu quả, bắt đầu lớp 10 năm học 2022 - 2023. Tiếp tục đổi mới và thực hiện các phương pháp dạy học và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT theo hướng mở, giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

Tăng cường chuyển đổi số, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng CNTT trong hoạt động; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học và trong kiểm tra, đánh giá.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành của nhà trường. Bước đầu ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong cung cấp dịch vụ (như trả lời tự động).

Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong phạm vi tổ chuyên môn, nhà trường và định hướng đến toàn ngành giáo dục. Bước đầu phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến... Đảm bảo nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian

làm việc số; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ nhà trường với hệ thống cơ sở dữ liệu chung theo yêu cầu.

Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022-2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025.

Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đơn vị; xây dựng và phát huy giá trị của Không gian văn hóa Hồ Chí Minh; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới

GDĐT, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa sai phạm. Trong đó chú trọng kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện chương trình GDPT nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Tham mưu đề xuất đẩy nhanh tiến độ sửa chữa tu bổ nâng cấp nhà trường trong kế hoạch đầu tư Trung hạn theo đề nghị của Sở GD&ĐT đối với thành phố.

Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực xã hội cho giáo dục nhà trường. Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo và hướng dẫn của Ngành.

Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Bố trí đủ giáo viên dạy học các môn trong Chương trình GDPT 2018.

Chú trọng tăng cường năng lực tiếng Anh cho người dạy và người học thông qua việc triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 - 2025. Quản lý chặt chẽ các giáo viên bản ngữ, đội ngũ giáo viên dạy theo hợp đồng.

Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc

“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

IV. CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ

Trường THPT Tân Thông Hội xây dựng và triển khai Kế hoạch giáo dục chính trị tư tưởng năm học 2022 – 2023.

(Kế hoạch Giáo dục Chính trị tư tưởng năm học 2022 – 2023 đính kèm)

V. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Chương trình giáo dục phổ thông 2006

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THPT Tân Thông Hội ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học gồm Văn học, Lịch sử, Địa lý, Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, tiếng Anh, GD&ĐT (theo qui định của Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006), cụ thể như sau:

STT	Môn học (<i>ban cơ bản</i>)	Số tiết học từng môn của lớp 11			Số tiết học từng môn của lớp 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
I	CÁC MÔN HỌC ĐƯỢC HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH CHUẨN						
1	Ngữ văn	72	51	123	55	50	105
2	Lịch sử	18	17	35	35	17	52
3	Địa lý	18	17	35	18	34	52
4	Ngoại ngữ	52	53	105	53	52	105
5	Toán	72	51	123	72	51	123
6	Vật lý	37	33	70	36	34	70
7	Hoá học	36	34	70	36	34	70
8	Sinh học	27	25	52	27	25	53
9	GD công dân	18	17	35	18	17	35
10	Công nghệ	18	34	52	18	17	35
11	Tin học	18	34	52	34	18	52
12	GDQP-AN	18	17	35	18	17	35

STT	Môn học (ban cơ bản)	Số tiết học từng môn của lớp 11			Số tiết học từng môn của lớp 12		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
13	Thể dục	36	34	70	36	34	70
14	GD tập thể	38	36	74	38	36	74
15	HĐ GDNGLL	10	8	18	10	8	18
16	HĐ GDHN	5	4	9	5	4	9
II	CHỦ ĐỀ TỰ CHỌN	72	51	123	72	51	123
Cộng		565	516	1081	581	499	1080
Số tiết/tuần (cả năm học)		1081 tiết/35 tuần = 30,88 tiết/tuần			1080 tiết/35 tuần = 30,85 tiết/tuần		

Lưu ý:

Hoạt động Ngoài giờ lên lớp và Hướng nghiệp: Các lớp 11, 12 trong năm có: Hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp: $02 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 18 \text{ tiết} + 6 \text{ tiết}$ trong hè

Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp: $01 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 09 \text{ tiết}$.

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện hoạt động hướng nghiệp nhằm giúp học sinh định hướng nghề nghiệp ngay từ đầu năm học; phân công cho giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn chuẩn bị thông tin, tư liệu để hướng dẫn và tư vấn cho học sinh theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở tình hình thực tế của công tác hướng nghiệp qua các chủ đề khác nhau. Đa dạng hóa các hình thức hướng nghiệp, hướng nghiệp thường xuyên, liên tục trong suốt năm học.

Tăng cường việc lập kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức của phụ huynh, học sinh về tầm quan trọng của việc tìm hiểu kỹ về ngành nghề trước khi lựa chọn.

Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ dạy học trên lớp phù hợp với mục tiêu phát triển những phẩm chất, năng lực nhất định của học sinh nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức trên lớp vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời kết hợp với các hình thức giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, giáo dục giới tính, phòng chống ma túy, HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội. Tăng cường hoạt động văn nghệ theo yêu cầu giáo dục truyền thống và giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh có bản lĩnh và chủ động đề kháng với những hiện tượng tiêu cực, những ảnh hưởng xấu của môi trường xã hội; biết nói “không” với cái xấu; gắn kết các

hoạt động ngoại khóa với phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực".

Giáo dục nghề phổ thông : Lớp 11 cả năm có $03 \text{ tiết} \times 35 \text{ tuần} = 105 \text{ tiết}$ hoạt động Giáo dục nghề phổ thông. Nhà trường thực hiện Chương trình dạy nghề Tin học, nghề Chăn nuôi và nghề Điện gia dụng cho học sinh.

Dạy học tự chọn theo chủ đề tự chọn: Các tổ chuyên môn xây dựng chủ đề tự chọn *Bám sát* hoặc *Nâng cao* của 8 môn học: Ngữ văn, tiếng Anh, Toán, Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý, Sinh học. Cụ thể như sau:

Khối 12:

LỚP	HỌC KỲ 1					HỌC KỲ 2				
	Toán	Văn	Anh	Lý	Hóa	Toán	Văn	Anh	Lý	Hóa
12a1,12a2,12a3,12a4	1.5	1	1	1		2	1	1		1
12a5,12a6,12a7,12a8 12a9,12a10,12a11 12a12,12a13	1.5	1	1			2	1	1		

Khối 11:

LỚP	HỌC KỲ 1				HỌC KỲ 2			
	Toán	Văn	Lý	Hóa	Toán	Văn	Lý	Hóa
11a1,11a2,11a3	1.5	0.5	1	1	2	1		
11a4,11a5,11a6,11a7,11a8 11a9,11a10,11a11	1.5	0.5			2	1		

Tổ chuyên môn chủ động rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của SGK hiện hành kết hợp hướng dẫn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT để loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp. Phát hiện và sắp xếp để không còn những nội dung dạy học trùng nhau trong từng môn học và giữa các môn học; những nội dung, bài tập, câu hỏi trong SGK không còn phù hợp mục tiêu giáo dục của chương trình hoặc yêu cầu vận dụng kiến thức quá sâu, không phù hợp trình độ nhận thức và tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; những nội dung trong SGK sắp xếp chưa hợp lý; những nội dung không phù hợp với địa phương.

Cấu trúc lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh thành những bài học mới, có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động giáo dục và bổ sung các hoạt động giáo dục khác vào chương trình hiện hành; xây dựng kế hoạch dạy học mới, hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tế nhà trường.

Trong thực hiện, khuyến khích xây dựng các Chủ đề dạy học, tích hợp (bao gồm các nội dung dạy học chưa được xây dựng trong chương trình các môn học hiện hành). Chủ đề dạy học, tích hợp gồm các nội dung dạy học gần giống nhau, có liên quan chặt chẽ với nhau (có thể đang trùng nhau) trong các môn học của chương trình hiện hành. Tùy thuộc nội dung của chủ đề dạy học, tích hợp, điều kiện về giáo viên mà mỗi chủ đề dạy học, tích hợp được đưa bổ sung vào kế hoạch dạy học của môn học do tổ, nhóm nghiên cứu, thống nhất, trình Hiệu trưởng quyết định. Khuyến khích các chủ đề dạy học, tích hợp với nội dung giáo dục liên quan đến các vấn đề thời sự thực tế của thành phố, địa phương.

1.2. Chương trình giáo dục phổ thông 2018

1.2.1. Năm học 2022 - 2023, CTGDPT 2018 được triển khai ở khối lớp 10. Cụ thể như sau:

a) Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1(Tiếng Anh); Lịch sử; GD thể chất; GDQP và AN; Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương.

b) Các môn học lựa chọn gồm: Địa lí, GD kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật).

Học sinh lựa chọn 4 môn học từ 9 môn học trên.

c) Các chuyên đề học tập

Chuyên đề học tập là nội dung giáo dục dành cho học sinh trung học phổ thông, nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết một số vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học. Ở mỗi lớp 10, 11, 12, học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường.

1.2.2. Thời lượng giáo dục

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc (6)	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Lịch sử	52
	Giáo dục thể chất	70
	GDQP và AN	35
Nội dung GD bắt buộc của địa phương		105
Hoạt động GD bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, HN	105

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Nhóm môn học lựa chọn (9 môn)	Địa lí	70
	GD kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Tiếng dân tộc thiểu số		105
Ngoại ngữ 2		105
Tổng số tiết học/năm học		962
Số tiết học TB/tuần (không kể các môn học tự chọn)		28,5

1.2.3. Biên chế lớp theo các môn lựa chọn, chuyên đề học tập năm học 2022 - 2023

TT	Lớp	Môn học bắt buộc (8 môn)	Nhóm môn học lựa chọn (4 môn)	Chuyên đề học tập (3 chuyên đề)	Ghi chú
1	10A1 10A2 10A3 10A4 10A5	- Toán - Ngữ văn - Tiếng anh - Lịch sử - Giáo dục thể chất - Giáo dục QP-AN - Nội dung giáo dục lịch sử địa phương - Hoạt động trải nghiệm, HN	- Địa lý - Giáo dục kinh tế - pháp luật - Tin học - Công nghệ (Thiết kế và công nghệ)	- Toán - Ngữ văn - Địa lý	
2	10A6 10A7 10A8 10A9	- Toán - Ngữ văn - Tiếng anh - Lịch sử - Giáo dục thể chất - Giáo dục QP-AN - Nội dung giáo dục lịch sử địa phương - Hoạt động trải nghiệm, HN	- Vật Lý - Hóa học - Sinh học - Tin học	- Toán - Vật lý - Hóa học	
3	10A10 10A11 10A12	- Toán - Ngữ văn - Tiếng anh	- Vật Lý - Hóa học - Sinh học	- Toán - Hóa học - Sinh học	

TT	Lớp	Môn học bắt buộc (8 môn)	Nhóm môn học lựa chọn (4 môn)	Chuyên đề học tập (3 chuyên đề)	Ghi chú
	10A13	- Lịch sử - Giáo dục thể chất - Giáo dục QP-AN - Nội dung giáo dục lịch sử địa phương - Hoạt động trải nghiệm, HN	- Tin học		

2. Các hoạt động giáo dục

2.1. *Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học (NCKH)*

2.1.1. Hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT) cho học sinh trung học

Góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

Tổ chức hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề triển khai các dự án nghiên cứu trong khuôn khổ cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học do Sở GD&ĐT tổ chức.

Trên cơ sở các Câu lạc bộ (CLB) Vật lý, Hóa học đã có, bước đầu hình thành Câu lạc bộ KHKT trong trường nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, trong học tập và trong cuộc sống.

Các tổ chuyên môn và bộ phận phân công giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài. Nhà trường hỗ trợ kinh phí thực hiện, bồi dưỡng, khen thưởng động viên.

2.2.2. Dạy bồi dưỡng học sinh giỏi

Bộ phận chuyên môn xây dựng Kế hoạch số 20/KH –TTH ngày 6/9/2022 về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Phân công giáo viên hướng dẫn và lập kế hoạch giảng dạy.

Thực hiện kế hoạch về bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi trường dự thi học sinh giỏi 12 thành phố: Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn để kịp thời bồi dưỡng; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo. Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, hệ thống và nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

Đạt được chỉ tiêu đề ra: 50 % học sinh đạt giải trên số lượng học sinh đăng ký dự thi kì thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố; kì thi Giải toán bằng máy tính bỏ túi...

2.2.3. Phụ đạo học sinh yếu

Thực hiện kế hoạch về phụ đạo học sinh yếu, kém năm học 2022 – 2023 theo kế hoạch số 25 /KH-TTH ngày 07/9/2022 về công tác phụ đạo học sinh yếu: Tập trung chỉ đạo phụ đạo học sinh yếu chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học tại các lớp đang học bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định. Chú trọng đến công tác rà soát, hỗ trợ học sinh củng cố, nắm bắt lại kiến thức, rèn luyện kỹ năng làm bài sau thời gian dài học trực tuyến của năm học trước. Giáo viên có nhiệm vụ phụ đạo học sinh yếu, kém của lớp mình phụ trách; theo dõi, kiểm tra, phát hiện sớm các học sinh yếu không theo kịp chương trình, thông báo tình hình học tập của học sinh cho GVCN, Tổ trưởng và Phó Hiệu trưởng phụ trách để tổ chức phối hợp với cha mẹ học sinh.

2.2. *Dạy học chuyên đề*

Các tổ chuyên môn xây dựng chủ đề và phân công giáo viên thực hiện các tiết dạy chuyên đề, bộ phận chuyên môn tổng hợp, phối hợp với Ban NGLL-TN-HN-GDDP của nhà trường lên lịch cụ thể hàng tuần, tổ chức cho học sinh tham gia. Nội dung chuyên đề phù hợp với thời gian, kiến thức và bổ ích cho học sinh trong việc mở rộng kiến thức, rèn luyện kỹ năng...

(Đính kèm Danh sách và thời gian thực hiện chuyên đề các môn)

2.3. *Tổ chức hoạt động NGLL-TN-HN-GDDP*

Căn cứ Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 và tình hình thực tế, Ban Ngoài giờ lên lớp – Trải nghiệm – Hướng nghiệp – Nội dung GD địa phương (Gọi tắt là Ban NGLL-TN-HN-NDGDDP) trường THPT Tân Thông Hội xây dựng kế hoạch năm học 2022 – 2023.

Kế hoạch thể hiện rõ yêu cầu thực hiện hoạt động giáo dục theo quy định của chương trình GDPT 2006 đối với khối lớp 11, 12 và quy định của chương trình GDPT năm 2018 đối với khối lớp 10. Kế hoạch gồm 3 phần:

Hoạt động chung cho cả 3 khối lớp

Hoạt động của khối lớp 11 và 12

Hoạt động của khối lớp 10.

(Kế hoạch hoạt động Ngoài giờ lên lớp – Trải nghiệm – Hướng nghiệp – Giáo dục của địa phương đính kèm)

2.4. *Giáo dục STEM*

Tổ chức thực hiện đa dạng các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Xây dựng chủ đề Giáo dục STEM ở các môn thuộc lĩnh vực STEM (Toán – Lý – Hóa – Sinh - công nghệ - Tin học) mỗi tổ bộ môn cố gắng xây dựng và thực hiện tối thiểu 1 đề tài GD STEM. Các chủ đề, bài học, hoạt động STEM bám sát chương trình của các môn học thành phần. (Chú ý: hình thức giáo dục STEM này không làm phát sinh thêm thời gian học tập.)

Hoạt động trải nghiệm STEM: Trong hoạt động trải nghiệm STEM, học sinh được khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kỹ thuật trong thực tiễn đời sống. Qua đó, nhận biết được ý nghĩa của khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học đối với đời sống con người, nâng cao hứng thú học tập các môn học STEM. Đây cũng là cách thức để thu hút sự quan tâm của xã hội tới giáo dục STEM. Các tổ chuyên môn có thể triển khai giáo dục STEM thông qua hình thức câu lạc bộ.

Đối với khối lớp 10, nhà trường thực hiện tổ chức thực hiện chương trình dạy học và giáo dục hướng đến mục tiêu chuẩn bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng cần thiết theo giáo dục định hướng nghề nghiệp, đẩy mạnh giáo dục STEM, (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT) và từng bước thí điểm hoạt động giáo dục “Trí tuệ nhân tạo - AI” trong trường phổ thông, cũng là một phần công tác trong triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030” theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

Áp dụng tinh thần mô hình giáo dục STEM trong tổ chức hoạt động dạy - học ở tất cả các môn. Nhằm mục tiêu hình thành và phát triển thói quen tư duy STEM cho học sinh, khuyến khích giáo viên các bộ môn áp dụng phương pháp, quy trình dạy học Giáo dục STEM trong quá trình dạy học và hoạt động giáo dục. Từng bước đưa các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào trường, phù hợp với đặc điểm, điều kiện của nhà trường và bộ môn. Các tổ bộ môn xây dựng chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM cụ thể, đảm bảo các tiêu chí của một chủ đề STEM, đáp ứng được quy trình kỹ thuật trong học tập ở bộ môn hoặc liên môn:

Phân công một số giáo viên làm lực lượng nòng cốt đưa các chủ đề dạy học, hướng dẫn và định hướng cho học sinh trong quá trình dạy, để học sinh tiếp cận và chủ động tham gia, suy nghĩ, thực hiện các đề tài STEM.

Tổ chức cho giáo viên nội dung tham gia các buổi tập huấn Phương pháp thiết kế bài giảng STEM do Sở GD-ĐT và các đơn vị tổ chức, qua đó GV nắm bắt nội dung và vận dụng các bước để thực hiện giáo án STEM. Đưa việc tìm hiểu, nghiên cứu và thực hiện GD STEM và hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, sử dụng các tài liệu tham khảo phổ biến về GD STEM.

Tìm nguồn hỗ trợ từ các đơn vị giáo dục, các trường Đại học về tài chính, cơ sở vật chất, tài liệu... để có phương tiện hỗ trợ cụ thể giáo viên và học sinh triển khai các đề tài, ý tưởng. Theo hướng dẫn của Sở GDĐT, phối hợp và hợp đồng với các đơn vị có đầu tư dịch vụ về GD STEM triển khai trong nhà trường.

Tham gia một số cuộc thi chuyên môn về lĩnh vực GD STEM như cuộc thi Thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM, Thiết kế và bắn tên lửa nước, ...

3. Các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường (*Chương trình giáo dục nhà trường*)

Căn cứ Quyết định về dạy học 2 buổi/ngày; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường THPT Tân Thông Hội thực hiện các chương trình nhà trường khi thỏa thuận với Cha Mẹ học sinh về việc tổ chức.

3.1. Tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày

Lập kế hoạch hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày năm học 2022 – 2023. Tổ chức dạy học và hoạt động buổi 2 nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Việc tổ chức hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày được thực hiện cho các khối lớp. Thực hiện đúng quy định về thời lượng dạy học và các hoạt động giáo dục khác.

Tổ chức dạy học chuyên đề các bộ môn: cho học sinh đăng kí lựa chọn chuyên đề và bộ môn phù hợp với thời gian, kiến thức và bổ ích cho học sinh trong việc mở rộng kiến thức, rèn luyện kỹ năng...

Tổ chức chuyên đề kỹ năng, hướng nghiệp.

Tổ chức các buổi học tập trải nghiệm bên ngoài nhà trường và tại trường như: hoạt động của các tổ bộ môn, ngày hội trải nghiệm các môn....

Tổ chức dạy phụ đạo học sinh yếu nhằm củng cố, ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng làm bài, vận dụng bài, kỹ năng cơ bản, cải thiện kết quả học tập.

Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh NCKH: bồi dưỡng và nâng cao năng lực cá nhân; các tổ bộ môn phân công giáo viên phụ trách và bồi dưỡng, ôn luyện học sinh để tham gia các cuộc thi cấp Thành phố; có chế độ khen thưởng, thực hiện điểm số khi học sinh tham gia học, thi và đạt giải....

Tổ chức các hoạt động câu lạc bộ học thuật, rèn luyện thể chất như: Câu lạc bộ Vật lí, câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ bóng chuyền...

3.2. Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế (Chứng chỉ MOS)

Thực hiện Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”, nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn quốc tế trong năm học 2022 – 2023:

Nâng cao nhận thức về vai trò của kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ quản lý giáo dục, giáo viên, phụ huynh và học sinh. Vận động cha mẹ học sinh tạo điều kiện cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Nâng cao chất lượng dạy và học Tin học trong nhà trường; góp phần hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực chung và các năng lực đặc thù của học sinh, giúp các em trở thành những công dân toàn cầu, sẵn sàng gia nhập vào cuộc cách

mạng công nghiệp lần thứ tư, khai thác tốt kho tàng tri thức khổng lồ, cập nhật không ngừng của nhân loại.

Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên Tin học đáp ứng các tiêu chuẩn giảng dạy. Xây dựng các giải pháp, lộ trình nâng cấp hệ thống phòng máy tính, máy vi tính đáp ứng yêu cầu dạy học Tin học theo chương trình quốc tế. Đảm bảo giáo viên tham gia giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phải là những giáo viên đạt chuẩn theo quy định để được dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ việc giảng dạy Tin học theo chuẩn quốc tế.

Việc triển khai thực hiện dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế trước hết cần đảm bảo thực hiện đầy đủ chương trình tin học theo quy định của Bộ, thỏa thuận thu phí để thực hiện những nội dung ngoài chương trình tin học theo quy định của Bộ, trên nguyên tắc tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Chứng chỉ quốc tế MOS được nhà trường triển khai tích hợp vào giảng dạy trong chương trình Nghề Phổ thông khối 11.

4. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học phổ thông theo quy định; Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 26 tháng 8 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với khối lớp 11, 12 và thông tư 22/TT-BGDĐT đối với khối lớp 10. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

Điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông cho khối lớp 11, 12 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018: *Đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh* là hoạt động thu thập, phân tích, xử lý thông tin thông qua quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra, nhận xét quá trình rèn luyện và học tập của học sinh trong các môn học bắt buộc, môn học tự chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục của địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông; tư vấn, hướng dẫn, động viên học sinh; xác nhận kết quả đạt được của học sinh; cung cấp thông tin phản hồi cho giáo viên và học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học và giáo dục.

Điều chỉnh và hoàn thiện *Quy chế kiểm tra – đánh giá trong nhà trường*: lấy ý kiến đóng góp của các tổ, thống nhất, thông qua dự thảo Quy chế; Quyết định ban hành và đưa vào thực hiện.

Đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể các quy trình xây dựng đề kiểm tra, quy trình coi kiểm tra, quy trình chấm kiểm tra, quy trình nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến:

đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip,...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Các hình thức đánh giá này được thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra đánh giá thống nhất hình thức bài kiểm tra đúng quy định, thời gian thực hiện, số bài kiểm tra... Kiểm tra đánh giá thực hiện nghiêm túc và đúng thực chất. Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh.

Hình thức đánh giá đối với các môn học:

+ Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: *Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*. Kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo một trong hai mức: **Đạt, Chưa đạt**.

+ Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại.

Về Công tác quản lý sổ điểm điện tử tại trường: Thực hiện theo hướng dẫn của Công văn số 3260/GDDT-GDTrH ngày 09 tháng 10 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc quản lý, sử dụng Sổ gọi tên và ghi điểm điện tử từ năm học 2015 - 2016; cơ sở dữ liệu học sinh và giáo viên được cập nhật và quản lý theo sự phân công do Hiệu trưởng quyết định; thực hiện nghiêm túc quy định, quy chế quản lý và sử dụng sổ điểm điện tử trong nhà trường. Giáo viên bộ môn theo phân công trực tiếp nhập điểm trên phần mềm VietSchool theo mỗi đợt, mỗi học kì theo thời hạn quy định của nhà trường. Các trường hợp điều chỉnh hoặc bổ sung điểm phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng chuyên môn. Điểm số được lưu và khóa sổ điểm sau mỗi đợt nhập điểm của giáo viên bộ môn sau thời gian cho phép.

VI. CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG, ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Công tác rà soát, tuyển dụng nhân sự được thực hiện hàng năm theo hướng dẫn của Sở.

Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên những kiến thức về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, về chủ trương, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ trương của ngành; nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống để nâng cao tinh thần trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp; Trang bị những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại, tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo trong tình hình mới; Nâng cao nhận thức, kỹ năng triển khai thực hiện các nội dung của chủ đề và nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 cho cán bộ quản lý, giáo

viên các cấp học, bậc học; Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; bồi dưỡng chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho cán bộ quản lý, giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh.

Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới.

Tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa công khai theo biên bản đề xuất từ các tổ bộ môn, lập biên bản gửi về phòng Giáo dục trung học và ra quyết định công bố bộ sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho Giáo viên. Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản sách giáo khoa đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt cho thư viện phục vụ dạy học theo chương trình. Lãnh đạo đơn vị, giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố.

VII. CÔNG TÁC KHẢO THÍ, KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn và triển khai của Sở; tập trung triển khai và cập nhật tối thiểu các mô đun quản lý học sinh, đội ngũ. Đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công tác tuyển sinh theo chỉ đạo của Sở; thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đúng thời hạn.

Thực hiện nhiệm vụ kỳ thi, hội thi theo chỉ đạo của Sở; thực hiện đăng kí các kỳ thi, hội thi cho học sinh, giáo viên đầy đủ, kịp thời.

Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi...

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT. Báo cáo tự đánh giá phân biệt rõ mô tả hiện trạng với đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của đơn vị; sau năm học phải đánh giá việc triển khai thực hiện

kế hoạch cải tiến chất lượng đã nêu trong báo cáo tự đánh giá của năm học trước; lưu ý rút kinh nghiệm trong công tác phân công bộ phận lưu giữ hồ sơ minh chứng đầy đủ và đúng quy định.

VIII. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH, CSVC VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO

1. Cơ sở vật chất nhà trường

Cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị... cơ bản đủ điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện chương trình giáo dục 2018 và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường. Đảm bảo đủ cơ sở vật chất cho việc tổ chức các hoạt động chăm sóc học sinh, các hoạt động sinh hoạt đời sống tinh thần của đội ngũ.

Việc mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu: Trang bị và bổ sung các trang thiết bị các phòng thí nghiệm phục vụ cho chương trình Giáo dục 2018 theo danh mục đề xuất từ các tổ; trang bị thiết bị dạy và học theo cho các tổ bộ môn theo thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

SGK, tài liệu dạy học cho thư viện: Mua sắm SGK, SGV, sách chuyên đề, sách chuyên đề dành cho GV, sách bài tập chương trình 2018. Trang bị bổ sung các loại sách tham khảo, các loại báo, tạp chí phục vụ cho công tác giảng dạy.

Tiếp tục trang bị và nâng cấp phần mềm quản lý dạy học (LMS), phòng máy tính,...

2. Công tác tài chính

Thực hiện cơ chế quản lý của cơ sở giáo dục công lập, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định, theo chỉ đạo và hướng dẫn của Sở GD&ĐT trong quản lý tài chính của đơn vị.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu đầu năm theo đúng quy định của văn bản: Công văn số 2275/SGDĐT-KHTC ngày 18/08/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2021-2022 của các cơ sở GD&ĐT trên địa bàn Thành phố; công văn số 2987/SGDĐT-KHTC ngày 23/08/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về tiếp tục hướng dẫn thu, sử dụng các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023 của các cơ sở GD&ĐT trên địa bàn Thành phố.

Lập kế hoạch vận động tài trợ cho các hoạt động giáo dục năm học 2022-2023 theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 3/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân.

Đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhà trường. Sử dụng tài chính đúng theo các quy định hiện hành. Thực hiện các nguồn thu theo đúng quy định.

Đảm bảo việc phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh, Ban đại diện CMHS trong công tác giáo dục và vận động các nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ hợp pháp hỗ trợ cho giáo dục và các nguồn thu thỏa thuận đúng quy định.

Thực hiện Đề án “Thanh toán học phí không sử dụng tiền mặt” cho học sinh, công cụ thanh toán thông minh này là một trong những hoạt động giúp học sinh gia nhập công dân toàn cầu.

IX. CÔNG TÁC KIỂM TRA

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa các hành vi sai phạm trong giáo dục, trong đơn vị.

Lập kế hoạch kiểm tra nội bộ. Trong đó, kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên. Có nhận xét, đánh giá và kết luận, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra. Thực hiện kiểm tra đúng nội dung, khách quan, công khai và nghiêm túc.

Chú trọng kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra việc đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại đơn vị. Các loại hồ sơ sổ sách đủ, đúng yêu cầu.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện; Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và gia đình học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục. Hội đồng trường đóng góp ý kiến để hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

Sau mỗi quý, mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

X. CÔNG TÁC THI ĐUA, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác thi đua khen thưởng

Tổ chức triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng; theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của UBND thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh; Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục.

Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua khác. Việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Tăng cường công tác tuyên truyền, gắn với biểu dương gương người tốt, việc tốt. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Xây dựng *Quy chế đánh giá kết quả công tác và thi đua khen thưởng, kỉ luật* của nhà trường. Quy chế được thông qua Hội nghị Cán bộ công chức viên chức và có điều chỉnh bổ sung từng năm. Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng theo từng năm học. Tổ chức đánh giá kết quả của Cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quý, học kì và năm học theo Luật viên chức và Nghị định số 91/2017 về thi đua khen thưởng. Hệ thống đánh giá gồm: Đánh giá kết quả công tác của công chức, viên chức và kết quả thi đua.

Tổ chức phát động, đăng kí và triển khai thực hiện phong trào thi đua trong đội ngũ, đối với từng cá nhân, tập thể trong đơn vị như : Chiến sĩ Thi đua các cấp, Lao động tiên tiến, Danh hiệu Phụ nữ Hai giỏi; Danh hiệu Công đoàn viên xuất sắc... Tổ chức triển khai giao nhiệm vụ, phân công công tác, khuyến khích cá nhân và các tập thể đăng kí thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao kết quả dạy học và phát triển năng lực học sinh như: Giáo viên dạy giỏi, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn, hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi KHKT, Sáng tác ảnh, thi học sinh giỏi, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường...

Tổ chức công tác khen thưởng: Thực hiện theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở và nộp hồ sơ theo đúng quy trình và thời gian quy định. Tổ chức biểu dương Người tốt việc tốt và gương Điển hình tiên tiến nhằm động viên, khuyến khích và phát huy năng lực, sự cống hiến của đội ngũ.

Hàng năm dựa trên thành tích công tác, kết quả làm việc và đề xuất của các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên... Hội đồng Thi đua khen thưởng họp bình chọn dân chủ và công khai kết quả khen thưởng cho những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; hoặc đề xuất lên cấp trên theo Hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng.

2. Công tác Cải cách hành chính

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 -2025; Căn cứ Quyết định số 4424/QĐ – UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố năm 2022; Căn cứ Kế hoạch số 172/KH-SGDĐT ngày 21 tháng 1 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2022, nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-THPTTV ngày 14 tháng 2 năm 2022 về Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022.

Năm học 2022 - 2023, thông qua kiểm tra và báo cáo công tác Cải cách hành chính (CCHC), nhà trường tiếp tục rà soát Kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm:

Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Cải cách thể chế

Cải cách thủ tục hành chính

Cải cách tổ chức bộ máy

Cải cách chế độ công vụ

Cải cách tài chính công

Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh

Căn cứ mục tiêu của Kế hoạch xác định những nội dung cần đầu tư, điều chỉnh bổ sung nhằm:

Đảm bảo mục tiêu đã được xây dựng trong Kế hoạch. Khắc phục những tiêu chí chưa đạt được trong năm 2022, phần đầu các tiêu chí năm 2023 cao hơn. Đẩy mạnh tuyên truyền rộng rãi trên các kênh thông tin cho người dân được biết và thực hiện một cách đồng bộ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, sinh động, xây dựng các chuyên mục cải cách hành chính.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện giảm hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho PHHS. Giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho PHHS đến giải quyết hồ sơ. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Hiệu trưởng xét duyệt kế hoạch giáo dục của các tổ chuyên môn; xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương và gửi báo cáo về Sở GD-ĐT theo quy định. Nhà trường tổng hợp, hoàn thiện và ban hành chính thức văn bản Kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh làm cơ sở để tổ chức thực hiện hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường một cách linh hoạt, khoa học, hợp lý, đặc biệt là thống nhất với kế hoạch chung của nhà trường; từ đó xác định các biện pháp cần thiết để thực hiện kế hoạch.

Các tổ chuyên môn đề xuất nội dung dạy học, giáo dục và kế hoạch dạy học/phân phối chương trình các môn học; góp ý hoàn thiện kế hoạch hoạt động giáo dục chung của nhà trường; xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn; hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục cá nhân căn cứ trên các kế hoạch của nhà trường và của tổ; tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học của GV trong tổ;

Các Phó Hiệu trưởng, TTCM căn cứ trên phạm vi công tác được Hiệu trưởng phân công phụ trách kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các bộ phận có liên quan và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; có chế độ báo cáo, thỉnh thị kịp thời.

2. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Tổ chức quán triệt cho các tổ chuyên môn, toàn thể thành viên trong nhà trường các văn bản, chỉ thị, các hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học; mọi thành viên đều được nắm bắt và có nhận thức đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của cá nhân để đạt được mục tiêu giáo dục chung của nhà trường, của tổ chuyên môn.

Nhà trường bố trí, sắp xếp cho giáo viên thuận lợi tham gia sinh hoạt chuyên môn. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn, tập trung vào thực hiện đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Các tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định (1 lần/trong 2 tuần theo đúng Điều lệ trường Trung học; sắp xếp họp nhóm ngay sau họp tổ). Nội dung họp yêu cầu đi sâu vào chuyên môn (báo cáo chuyên đề, chia sẻ các tình huống khó khăn trong quá trình giảng dạy, nghiên cứu bài học cụ thể, cập nhật thông tin liên quan đến các hoạt động dạy học, ...). Biên bản họp tổ chuyên môn phải cụ thể, chi tiết, rõ ràng, đúng quy định. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ tài liệu, kinh nghiệm dạy học trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Kết quả của buổi sinh hoạt chuyên môn là giải quyết một vấn đề dạy học khó, nghiên cứu một phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, một chủ đề dạy học, một ma trận kiến thức cho một chương một bài cụ thể, một buổi hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hoạt động của giáo viên.

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ hợp lý, bám sát kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Các thành viên của tổ xây dựng kế hoạch giảng dạy, giáo dục cá nhân phù hợp với môn dạy, điều kiện thực tế và đảm bảo việc hoàn thành công việc theo kế hoạch và mục tiêu chung, tìm tòi các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác.

Triển khai hoạt động chuyên môn trực tuyến với nội dung thiết thực phục vụ cho chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên. Thực hiện mạng xã hội học tập.

3. Đổi mới phương pháp dạy học

Việc áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong nhà trường nhằm tiếp cận, hình thành và phát triển năng lực học sinh qua việc thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường. Thực hiện chỉ thị của Ủy ban nhân dân Thành phố “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy học tích cực: phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học trong HS trung học, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học trải nghiệm và tổ chức các hoạt động giáo dục nhà trường.

Tổ chức dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Tổ nhóm chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học trải nghiệm. Triển khai dạy học tích hợp ở các mức độ khác nhau.

Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học trong trường phổ thông. Xây dựng các tiết học phòng bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

Các tổ bộ môn tăng cường tổ chức các chuyên đề nhằm hướng dẫn HS tự học, thực hiện các nhiệm vụ học tập theo các hình thức dạy học do nhà trường triển khai. Bố trí, sắp xếp thời lượng để hướng dẫn học sinh đọc sách, tài liệu học tập, hình thành văn hóa đọc và phương pháp đọc khoa học.

4. Đổi mới quản lý dạy học

Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình GDPT, trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh. Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp để có thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Đối với Chương trình GDPT 2006, nhà trường tiếp tục định hướng các tổ chuyên môn và cá nhân thực hiện dạy học tích hợp, liên môn; tăng cường hoạt động trải nghiệm, chuyên hoạt động ngoại khóa sang hoạt động trải nghiệm; tổ chức bố trí tăng thời lượng luyện tập, thực hành...

Đối với Chương trình GDPT 2018, trên cơ sở dạy học môn học tự chọn, dạy học chuyên đề... các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học. Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường chủ động lập kế hoạch, phân công các tổ bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tham gia dạy học, tham gia tổ chức hoạt động, kiểm tra đánh giá trên tinh thần lồng ghép, tích hợp nhằm tăng tính hiệu quả của môn học.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp; đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD-ĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”. Nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Duy trì thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS) (nhà trường sử dụng phần mềm Shub classroom); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc,

ngiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu (trên Internet trong giai đoạn giãn cách xã hội, trực tiếp trên lớp khi học sinh đến trường học trực tiếp) và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

Xây dựng học liệu, tài nguyên dạy học; Tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học: Học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học phải đảm bảo thống nhất sử dụng trong hoạt động dạy học của tổ chuyên môn, thống nhất nội dung, chương, bài, mục, đối tượng học sinh... Học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học phải phù hợp với nhu cầu học của học sinh, học sinh khi có tài liệu học tập sẽ thuận lợi hơn trong quá trình tiếp cận kiến thức, nội dung bài, rèn luyện các kỹ năng làm bài.... Khi thực hiện xây dựng học liệu, tài nguyên dạy học; tài liệu tham khảo hỗ trợ dạy học tổ, nhóm phân công cụ thể người thực hiện, đóng góp nội dung, duyệt nội dung. Hội đồng khoa học trường thông qua nội dung và phát hành (Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT).

5. Tham gia các hội thi chuyên môn

Bộ phận quản lý chuyên môn nắm bắt kế hoạch, thông tin các hội thi, cuộc thi, lập kế hoạch và triển khai về cho các tổ chuyên môn, các bộ phận phối hợp, thông tin đến cho giáo viên, học sinh để tham gia đầy đủ và chất lượng.

Căn cứ vào khả năng, năng lực của giáo viên để phân công nhân sự tham gia các hội thi, chú ý giao nhiệm vụ phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thành viên tham gia.

Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên, khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác để cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

XII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường; trình Hội đồng trường thông qua kế hoạch; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.

Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân.

Ban hành Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, trưởng các ban trực thuộc.

2. Phó Hiệu trưởng

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.

Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đốc thúc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.

Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn được phân công phụ trách.

Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách.

Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.

Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, ký duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy tích hợp liên môn, kế hoạch giảng dạy trải nghiệm theo môn học.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Công đoàn trường

Căn cứ kế hoạch hoạt động của công đoàn Ngành và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vận động công đoàn viên nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

5. Tổ chức Đoàn Thanh niên

Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức Đoàn thanh niên và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng nhà trường các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Vận động đoàn viên, đội viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

6. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành 2006 và Chương trình GDPT 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.

Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo sự phân công của tổ chuyên môn.

Tham gia tích cực các hoạt động, các cuộc vận động do nhà trường, Công đoàn, Đoàn trường tổ chức.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 của Trường THPT Tân Thông Hội, các thành viên và các bộ phận thực hiện nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Hội đồng trường (để phê duyệt);
- CB-GV-NV (để thực hiện);
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Châu Văn Khoản